

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG CÁC CHẤT CẤM CLENBUTEROL, SALBUTAMOL THUỘC NHÓM BETA AGONIST TRONG CHĂN NUÔI HEO TẠI THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

Thái Thị Bích Vân

Khoa Kỹ thuật nông nghiệp, Phân hiệu ĐHDN tại Kon Tum

Kon Tum, nằm trong khu vực 5 tỉnh Tây Nguyên với diện tích đất đai rộng lớn, thảm thực vật phong phú và đa dạng, xanh tốt quanh năm đã tạo điều kiện cho việc phát triển nông nghiệp, đặc biệt là phát triển trong lĩnh vực chăn nuôi.

Gần đây, cùng với sự phát triển vượt bậc của nền kinh tế, ngành chăn nuôi ở Việt Nam nói chung và ở Kon Tum nói riêng đã có những bước phát triển mạnh mẽ, các tiến bộ khoa học kỹ thuật đã đưa vào ứng dụng trong thực tiễn sản xuất từ khâu cải tạo con giống, nâng cao chất lượng thức ăn đến việc hoàn thành quy trình chăm sóc nuôi dưỡng nhằm đáp ứng nhu cầu thực phẩm ngày càng cao của xã hội, góp phần không nhỏ cho nền kinh tế của tỉnh nhà. Các sản phẩm của động vật như thịt, trứng, sữa... không những đáp ứng nhu cầu trong tỉnh mà còn từng bước chiếm lĩnh thị trường trong nước và ngày càng vươn xa hơn trên thế giới.

Tuy nhiên, việc kiểm soát tình hình lạm dụng các hóa chất trong chăn nuôi trên các sản phẩm của động vật trong tỉnh chưa được kiểm soát một cách chặt chẽ, nên đã gây ô nhiễm không nhỏ đến chất lượng sản phẩm động vật, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người tiêu dùng.

Tình trạng lạm dụng chất kích thích tăng trưởng trong chăn nuôi khá phổ biến, điển hình là Clenbuterol và Salbutamol. Đây là những hóa chất thuộc nhóm Beta Agonist. Trong y học, chúng có tác dụng làm giãn phế quản, là dược phẩm dùng để trị bệnh hen suyễn. Trong chăn nuôi, một bộ phận người dân trộn hai chất này vào thức ăn gia súc, gia cầm nhằm kích thích tăng trọng, tăng tỷ lệ nạc, giảm mỡ và thu được nhiều lợi nhuận. Tuy nhiên, việc ăn phải những thực phẩm có tồn dư Clenbuterol, Salbutamol

gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng như rối loạn nhịp tim, đau tim, tim đập nhanh, tăng huyết áp, choáng váng, run cơ, phù nề.

Ngày 4 tháng 9 năm 2014, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư 28/2014/TT-BNNPTNT về danh mục gồm 22 hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam; sau đó thông tư số 42/2015/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2015 đã bổ sung thêm 5 loại hoá chất và kháng sinh không được sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm. Như vậy, đến nay đã có 27 loại hoá chất, kháng sinh cấm sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi, trong đó cấm tuyệt đối Clenbuterol và Salbutamol dùng để kích thích tăng trưởng (tạo nạc, tăng trọng) cho gia súc, gia cầm. Thế nhưng việc sử dụng bất hợp pháp các loại hợp chất này vẫn rộng rãi trên thị trường chăn nuôi ở Việt Nam, trong đó có tỉnh Kon Tum.

Đứng trước thực tế nan giải đó, để có nguồn thực phẩm (đặc biệt là nguồn thực phẩm có nguồn gốc động vật) đảm bảo về chất lượng, về vệ sinh an toàn thực phẩm là một nhu cầu thiết yếu của tỉnh. Để tìm ra được giải pháp hợp lý và có chiến lược lâu dài trong định hướng phát triển chăn nuôi và công tác kiểm soát chất lượng thịt gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh nói chung và tại thành phố Kon Tum nói riêng phù hợp với xu hướng phát triển chung của xã hội là một vấn đề cấp thiết. Vì vậy, chúng tôi tiến hành đề tài: “Nghiên cứu tình hình sử dụng các chất cấm Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm Beta Agonist trong chăn nuôi heo tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum”, nhằm đóng góp cơ sở khoa học về tình hình sử dụng chất kích thích

tăng trọng trong chăn nuôi, sản xuất và đưa ra giải pháp cấm sử dụng hoạt chất này, nâng cao hiểu biết của người chăn nuôi và người tiêu dùng.

1. Tình hình chăn nuôi trên địa bàn TP. Kon Tum

Trong giai đoạn 5 năm từ năm 2013- 2017, tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố Kon Tum có những chuyển biến về mặt số lượng được thông qua bảng tổng hợp sau:

Bảng 1. Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn TP. Kon Tum giai đoạn 2013-2017

Đơn vị tính: con

Năm	Số lượng tổng đàn gia súc, gia cầm		
	Trâu, bò	Heo	Gia cầm
2013	18851	41168	283420
2014	17237	42955	244862
2015	18034	41367	276145
2016	16912	40568	312298
2017	18246	37426	221792

Theo kết quả tổng hợp từ bảng 1 cho thấy tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Kon Tum có những thay đổi với nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Đàn trâu bò không giảm nhiều trong giai đoạn 2013 – 2017, nếu năm 2013 tổng số đàn trâu bò là 18851 con, thì đến đầu năm 2017 là 18246 con, chỉ giảm 605 con; đối với đàn heo năm 2013, tổng đàn 41168 con, đến năm 2017 là 37426 con, giảm 3742 con; với đàn gia cầm

năm 2013 tổng đàn 283420 con, đến năm 2017 là 221792 con, giảm 61628 con.

2. Tình hình chăn nuôi heo trên địa bàn thành phố Kon Tum

Để phân tích một cách khách quan và cụ thể về tổng đàn heo trên địa bàn thành phố Kon Tum, chúng tôi tiến hành phân loại đàn heo qua các năm. Số liệu cụ thể được tổng hợp qua bảng sau:

Bảng 2. Tổng đàn heo giai đoạn 2013-2017

	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Heo nái	9280	8710	9361	3779	3722
Heo thịt	31804	34161	31923	36696	33603
Heo đực giống	84	84	83	93	91
Tổng đàn	41168	42955	41367	40568	37426

Kết quả từ khảo sát điều tra về tình hình chăn nuôi heo trên địa bàn thành phố Kon Tum phân loại theo các đối tượng nuôi ở bảng 2 cho thấy có sự phân hoá rõ rệt, có thể thấy rằng đối với heo nái giai đoạn từ năm 2013-2015 số lượng đàn heo tương đối ổn định, tuy nhiên trong năm 2016 và 3 tháng đầu năm 2017, số lượng đàn

heo nái giảm mạnh từ 9361 con (năm 2015) giảm còn 3732 con (năm 2017) (giảm 39,87% tổng đàn heo nái). Nguyên nhân trong giai đoạn 2013-2015 tổng đàn heo nái tăng cao có thể do giá heo giống ngày một tăng, giá con giống có thời điểm mua vào từ 900.000 – 1.200.000đ/con/10 kg, do đó người dân đã chủ động giữ

lại hay mua thêm lợn nái sinh sản để đầu ra con giống được cao hơn, kéo theo đó là việc đầu tư kinh phí xây dựng chuồng trại, thuê nhân công, kỹ thuật chăn nuôi, thức ăn,... ngày càng tăng. Theo số liệu từ Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Kon Tum, trong giai đoạn từ năm 2013 đến nay trên địa bàn thành phố đã có 3 trang trại và trên 1.000 hộ chăn nuôi heo nhỏ lẻ từ 5- 7 con tại 21 xã, phường trên địa bàn. Trong đó các trang trại được đầu tư xây dựng với quy mô đàn từ 200-500 con nái, 200 con nuôi thịt trở lên, đầu tư trang thiết bị, công nghệ phục vụ cho chăn nuôi heo hiện đại đã góp phần nâng cao năng suất và chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm sau khi xuất ra thị trường.

3. Điều kiện vệ sinh thú y của các cơ sở giết mổ, quầy bày bán thịt heo ở các chợ trên địa bàn thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Hiện nay trên cả nước nói chung và tại thành phố Kon Tum nói riêng, điều kiện vệ sinh của các quầy bày bán thịt heo còn nhiều bất cập và hầu như sự quản lý của các cơ quan chức năng không được chặt chẽ.

Theo số liệu thống kê từ Sở NN&PTNT tỉnh Kon Tum, hiện tại thành phố Kon Tum có 65 cơ sở giết mổ nhỏ lẻ hoạt động trên địa bàn 21 xã, phường, do thành phố chưa đầu tư xây dựng lò giết mổ tập trung, nên việc hình thành nhiều cơ sở giết mổ tự phát ngày một tăng, so với năm 2013 trên địa bàn thành phố có 42 cơ sở, đến năm 2017 đã tăng thêm 23 cơ sở. Do chưa có lò giết mổ tập trung nên việc quản lý 65 cơ sở, hộ dân giết mổ lợn nhỏ lẻ rất khó khăn, lực lượng Thú y rất mỏng, chỉ quản lý, kiểm tra tại các cơ sở giết mổ số lượng lớn và thường xuyên, còn các cơ sở, hộ dân giết mổ nhỏ lẻ không thường xuyên thì không thể kiểm soát hết, do đó sẽ tiềm ẩn nhiều nguy cơ về an toàn thực phẩm từ khâu giết mổ đến khi đưa ra thị trường và đến tay người tiêu dùng, trong đó sẽ bỏ qua các khâu kiểm tra như kiểm tra thể trạng gia súc trước khi giết mổ, vệ sinh thân thịt sau giết mổ hay có các dấu hiệu về dịch bệnh, gia súc đã sử dụng các chất cấm,....

Tình hình mua bán, giết mổ, tiêu thụ sản

phẩm gia súc gia cầm trên địa bàn Thành phố Kon Tum rất sôi nổi; sức tiêu thụ sản phẩm tại các chợ tương đối mạnh. Theo thống kê của chúng tôi, tại 3 chợ trên địa bàn thành phố (chợ Duy Tân, Kon Tum, chợ trời phường Thắng Lợi) có khoảng 50 quầy thịt bán lẻ. Hàng ngày có hàng trăm con gia súc, gia cầm được đưa ra tiêu thụ, song việc kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y lại chỉ được gần 1/3.

4. Tình hình sử dụng chất cấm Clenbuterol, Salbutamol trong chăn nuôi heo tại Thành phố Kon Tum

Kiểm tra bằng việc đánh giá sự tồn tại của các chất Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm β -agonist trong thức ăn chăn nuôi, nước tiểu và thịt heo theo phương pháp kiểm tra nhanh bằng bộ Biopanda Clenbuterol, Ractopamine and Salbutamol Rapid Test Kit. Đây là một thử nghiệm bán định lượng, phát hiện dư lượng Clenbuterol, Ractopamine và Salbutamol trong thực phẩm. Ngưỡng phát hiện: Clenbuterol 10 ppb, Salbutamol 10 ppb.

4.1. Kết quả kiểm tra tồn dư chất cấm Clenbuterol, Salbutamol trong thức ăn cho heo tại thành phố Kon Tum

Để kiểm tra chất cấm Clenbuterol, Salbutamol có tồn tại trong thức ăn hay không, chúng tôi tiến hành lấy mẫu cám (thức ăn cho heo) ngẫu nhiên tại 2 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi lớn, 25 hộ gia đình chăn nuôi heo và 3 trang trại trên địa bàn thành phố Kon Tum. Kết quả được thể hiện ở bảng sau:

Kết quả cho thấy sự hiện diện của 2 loại chất cấm Clenbuterol (1/30 mẫu, chiếm tỷ lệ 3,33 %) và Salbutamol (1/30 mẫu, chiếm tỷ lệ 3,33 %) thuộc nhóm Beta Agonist trong thức ăn cho heo, sau khi kiểm tra bằng test thử nhanh tại các trang trại, hộ chăn nuôi tại thành phố Kon Tum. Có thể nhận định rằng trong thức ăn của gia súc, các công ty sản xuất đã bổ sung một phần các chất cấm để nhằm mục đích tăng trọng và tạo nạc cho gia súc, trong đó có heo thường xuyên hay dùng các sản phẩm này. Theo thực tế điều tra, hầu hết thức ăn cho heo được các hộ và

Bảng 3. Kết quả kiểm tra tồn dư chất cấm Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm Beta Agonist trong thức ăn cho heo

Tổng số mẫu thức ăn kiểm tra	Clenbuterol			Salbutamol		
	Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính	Tỷ lệ tồn dư (%)	Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính	Tỷ lệ tồn dư (%)
30	30	1	3,33	30	1	3,33

trang trại đều mua từ các cơ sở, đại lý cấp 1 tại thành phố và một phần do các công ty trực tiếp cung cấp vận chuyển đến tận chuồng nuôi.

4.2. Kết quả kiểm tra chất cấm Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm Beta Agonist tồn dư trong nước tiểu heo tại các trại chăn nuôi

Tương tự cách lấy mẫu thức ăn, chúng tôi cũng tiến hành lấy ngẫu nhiên mẫu nước tiểu trực tiếp trên đàn heo được nuôi tại các trang trại và hộ chăn nuôi heo trên địa bàn thành phố Kon Tum, mỗi địa điểm lấy 2 mẫu nước tiểu và lấy lặp lại 2 lần ở 2 thời điểm khác nhau. Kết quả xét nghiệm được thể hiện qua bảng 4.

Bảng 4. Kết quả kiểm tra chất cấm Clenbuterol, Salbutamol tồn dư trong nước tiểu heo tại các trại chăn nuôi

Tổng số mẫu nước tiểu kiểm tra	Clenbuterol			Salbutamol			Tổng số mẫu dương tính	Tổng tỷ lệ tồn dư (%)
	Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính	Tỷ lệ tồn dư (%)	Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính	Tỷ lệ tồn dư (%)		
60	30	2	6,66	30	3	10,00	5	8,33

Chúng tôi nhận thấy trong 60 mẫu nước tiểu được lấy xét nghiệm, có 5/60 mẫu dương tính với 2 loại chất cấm này với tỷ lệ tồn dư 8,33%, trong đó có 3/30 mẫu nước tiểu dương tính với Salbutamol (chiếm tỷ lệ 10%) và 2/30 mẫu nước tiểu dương tính với Clenbuterol (chiếm tỷ lệ 6,66%).

Kết quả này cho thấy chất cấm đã tồn dư trong cơ thể vật nuôi, các chất này sẽ đào thải ra ngoài thông qua nước tiểu nhưng chỉ một hàm lượng rất nhỏ, phần lớn sẽ tích tụ trong cơ thể, nhằm giúp cơ thể vật nuôi tăng trọng, tạo nạc. Tỷ lệ tồn dư chất cấm trong cơ thể heo được nuôi trên địa bàn thành phố Kon Tum là khá cao, báo động tình trạng sử dụng các chất cấm trong thức ăn, tồn dư trong cơ thể vật nuôi là rất nghiêm trọng, trong khi nhu cầu tiêu thụ thịt heo trên thị trường ngày càng tăng. Vì vậy cần

có biện pháp và hướng giải quyết triệt để của các cấp chính quyền có liên quan để bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng, đáp ứng vệ sinh an toàn thực phẩm cho toàn xã hội.

4.3. Kết quả kiểm tra tồn dư chất cấm Clenbuterol, Salbutamol trong thịt heo

Để kiểm tra tồn dư chất cấm Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm Beta Agonist trong thịt heo, chúng tôi chia ra các điểm lấy mẫu tại các lò mổ và tại các chợ trên địa bàn thành phố Kon Tum. Các mẫu được lấy ngẫu nhiên và đảm bảo đúng nguyên tắc lấy mẫu. Kết quả được thể hiện qua bảng số liệu sau:

Kết quả ở bảng 5 cho thấy chất lượng vệ sinh trên thân thịt không đảm bảo, chất cấm vẫn tồn dư trong thịt, gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe người tiêu dùng. Cụ thể, trong 15 mẫu thịt

Bảng 5. Kết quả kiểm tra tồn dư chất cấm Clenbuterol, Salbutamol thuộc nhóm Beta Agonist trong thịt heo

TT	Địa điểm lấy mẫu	Tổng số mẫu kiểm tra	Clenbuterol			Salbutamol		
			Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính với chất cấm	Tỷ lệ nhiễm chất cấm (%)	Số mẫu kiểm tra	Số mẫu dương tính với chất cấm	Tỷ lệ tồn dư chất cấm (%)
1	Chợ	15	15	0	0,00	15	3	20
2	Lò mổ	15	15	0	0,00	15	2	13,33
Tổng		30	30	0	0,00	30	5	16.67

được lấy từ chợ thì có 3/15 mẫu xét nghiệm cho kết quả dương tính với Salbutamol, chiếm tỷ lệ 20% và trong kết quả này chúng tôi không tìm thấy sự xuất hiện chất Clenbuterol tồn dư trong thịt, đồng thời có 2/15 mẫu thịt lấy từ lò mổ có kết quả dương tính với Salbutamol, chiếm tỷ lệ 13,33%.

Việc xác định các chất cấm Clenbuterol và Salbutamol có trong thức ăn chăn nuôi và các sản phẩm từ thịt heo trên đàn heo nuôi tại thành phố Kon Tum có ý nghĩa trong việc xác định vai trò gây ra các bệnh nguy hiểm trên người, góp phần gây sự chú ý và quan tâm hơn nữa của mọi người về các chất cấm gây nên, để nhanh chóng có những biện pháp hữu hiệu ngăn chặn việc sử dụng các chất cấm trong thời gian tới.

5. Kết luận

Sử dụng chất tạo nạc mà phổ biến là Salbutamol, Clenbuterol trong chăn nuôi hiện nay đang là vấn đề nóng của nước ta. Lợn ăn thức ăn có chứa các chất này sẽ tăng trọng nhanh, tỉ lệ nạc cao, thịt có màu đỏ tươi. Tuy nhiên thịt lợn chứa dư lượng Salbutamol, Clenbuterol gây

ảnh hưởng xấu tới sức khỏe người tiêu dùng như làm tăng huyết áp, tim đập nhanh, nhức đầu, tay chân run, buồn nôn, rối loạn tiêu hóa... Mặc dù vậy, một số người chăn nuôi và các thương lái, vì lợi nhuận đã bất chấp sức khỏe của người tiêu dùng, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, gây hoang mang trong dư luận. Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã tìm thấy được sự có mặt của các chất Clenbuterol, Salbutamol tồn dư trong thức ăn, nước tiểu và thân thịt heo trên địa bàn thành phố Kon Tum. Điều này đã đẩy lên một hồi chuông báo động về tình trạng vệ sinh thú y, về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Kon Tum không đảm bảo. Vì vậy, để đảm bảo sức khỏe cho người dân, lấy lại niềm tin của người tiêu dùng vào ngành chăn nuôi lợn cũng như đảm bảo tính công bằng cho những người chăn nuôi chân chính, việc nghiên cứu phát triển quy trình phân tích, kiểm tra hàm lượng Salbutamol, Clenbuterol có trong thức ăn chăn nuôi và các đối tượng chăn nuôi, thực phẩm... là cần được nghiên cứu chuyên sâu và đưa ra giải pháp hiệu quả để khắc phục tình trạng tồn dư hoá chất trong sản phẩm chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng./.